

Số: 52/2025/QĐST-HNGĐ

V, ngày 25 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 357/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2024 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần T, sinh năm 1975;

- *Bị đơn*: Ông Không D, sinh năm 1968;

Cùng nơi cư trú: Tổ 9 phố Sông Thao, phường Tiên Cát, thành phố V, tỉnh V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 17 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần T và ông Không D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về quan hệ hôn nhân**: Bà Trần T và ông Không D đều xác định không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được và đều thống nhất thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung**: Bà Trần T và ông Không D thống nhất: Vợ chồng có 01 con chung là Không Doãn Gia Huy, sinh ngày 07 tháng 6 năm 2009. Ly hôn, bà Hương và ông Tùng thống nhất để bà Trần T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Không Doãn Gia Huy, sinh ngày 07 tháng 6 năm

2009 kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung thành niên. Ông Không D không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì bà Trần T không yêu cầu.

Ông Không D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

+ **Về tài sản chung, về công nợ, công sức đóng góp:** Bà Trần T và ông Không D đều thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ **Về án phí:** Bà Trần T tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận bà Hương đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0003249 ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh V. Hoàn trả lại cho chị Hương 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP.V;
- UBND phường Tiên Cát, thành phố V, tỉnh V;
- Chi cục THA thành phố V;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hoa